

**SUY NIỆM
TIN MỪNG
CHÚA NHẬT**

*

Ngày 19-5-2013**Chúa nhật Chúa Thánh Thần
hiện xuống****Năm C****Hãy nhận lấy Thánh Thần****LỜI CHÚA: Ga 20, 19-23**

Vào chiều ngày ấy, ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do Thái. Đức Giêsu đến, đứng giữa các ông và nói: “Bình an cho anh em!” Nói xong, người cho các ông xem tay và cạnh sườn. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa. Người lại nói với các ông: “Bình an cho anh em! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em.” Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo: “Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ”.

SUY NIỆM

Lúc đến Êphêso, Phaolô hỏi một số môn đệ ở đó: “Khi vào đạo, các ông đã nhận lãnh Thánh Thần chưa?” Họ trả lời: “Ngay cả việc có Thánh Thần, chúng tôi cũng chưa hề được nghe nói tới” (Cv 19,1-2). Chúng ta đã được nghe nói và đã lãnh nhận Thánh Thần, nhưng có thể Ngài vẫn là Đấng xa lạ với ta. Bí tích Thêm sức chỉ còn là một kỷ niệm đẹp, nhưng nó không làm ta ý thức về sự hiện diện của Thánh Thần, Đấng đang ở trong ta và sai ta đi làm chứng.

Khi Đức Giêsu phục sinh hiện ra với các môn đệ, Ngài đã làm một việc quan trọng, đó là mời họ tiếp tục sứ mạng mà Ngài đã bắt đầu. “Hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ” (Mt 28,19). “Hãy đi loan báo Tin Mừng cho mọi loài thọ tạo” (Mc 16,15). Trong Tin Mừng hôm nay,

*(xem tiếp trang 2)***Thái Lan: Khóa học dành cho những nhà đào tạo
trong các chủng viện**

WHĐ (10.05.2013) – Linh mục có vai trò rất quan trọng trong sứ vụ loan báo Tin Mừng, vì thế, việc đào tạo linh mục là một việc khẩn thiết đối với sự sống còn của Giáo hội. Giáo hội không ngừng đào tạo các linh mục, không chỉ trong giai đoạn ở chủng viện mà còn kéo dài sau khi mãn chương trình chủng viện và suốt quãng đời linh mục trong việc đào tạo trường kỳ. Việc đào tạo linh mục

lại tùy thuộc phần lớn vào những nhà đào tạo, nên những nhà đào tạo linh mục cần được huấn luyện để trở nên những người thợ lành nghề.

Quan tâm đến những nhà đào tạo chủng viện, nên từ năm 2001, Tòa Thánh đã mở những khóa học dành cho các nhà đào tạo trong các chủng viện, được tổ chức tại Italia. Tuy nhiên, với mong muốn đem lại nhiều ích lợi hơn nữa cho những nhà đào tạo, nên năm 2013 này, theo đề nghị của Đức Tổng giám mục Bangkok, Francis Xavier Kriengsak Kovithavanij, Chủ tịch Ủy ban Giám mục về các chủng viện và ơn gọi, khóa học được Hội đồng Giám mục Công giáo Thái Lan tổ chức, dưới sự bảo trợ của Bộ Truyền giáo và sự hợp tác của Viện Đại học Sophia.

*(xem tiếp trang 3)***Niên giám Tòa Thánh năm 2013:
số phó tế vĩnh viễn tăng mạnh ở châu Âu và Mỹ**

WHĐ (14.05.2013) – Sáng thứ Hai 13-05, Đức hồng y Tarcisio Bertone - Quốc vụ khanh Tòa Thánh và Đức Tổng giám mục Angelo Becciu - Phụ tá Quốc vụ khanh đã đệ trình Đức Thánh Cha quyền Niên giám Tòa Thánh (Annuario Pontificio) năm 2013 và quyển Thống kê Giáo hội Thường niên (Annuarium Statisticum Ecclesiae) năm 2011. Cả hai công trình đều do Đức ông Vittorio Formenti, phụ trách Văn phòng Thống kê Trung ương của Giáo hội biên soạn, cùng với giáo sư Enrico Nenna và các cộng tác viên khác. Hai quyển sách này sẽ sớm được phát hành tại các hiệu sách.

Đức Thánh Cha rất quan tâm đến các số liệu trong sách và bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với tất cả những người đã góp phần vào việc soạn thảo các ấn phẩm mới này.

Sách Niên giám trình bày các thống kê mới liên quan đến đời sống Giáo hội Công giáo trên thế giới trong năm 2012 và cho đến cuộc bầu cử Đức giáo hoàng Phanxicô.

Trong khoảng thời gian này đã có

thêm 11 Tòa Giám mục, 2 giáo hạt tông nhân, 1 Hạt Đại diện Tông tòa và 1 Hạt Phủ doãn Tông tòa được thành lập; 1 Giám hạt tông thổ được nâng lên hàng giáo phận và 2 Chuẩn giáo phận Tông tòa (Giáo hội Đông phương) được nâng lên hàng giáo phận.

Số liệu thống kê trong quyển Thống kê Giáo hội Thường niên năm 2011 nêu bật các khía cạnh về sự hiện diện và sứ vụ của Giáo hội Công giáo trong 2.979 địa hạt của Giáo hội trên toàn thế giới.

Số người Công giáo trên toàn thế giới tăng từ 1 tỉ 196 triệu trong năm 2010 lên 1 tỉ 214 triệu trong năm 2011 (tăng 1,5%) và sự gia tăng này chỉ nhỉnh hơn một chút so với dân số thế giới (1,23%), nên tỉ lệ người Công giáo trên thế giới chủ yếu vẫn không thay đổi (17,5%).

Xét theo từng châu lục: tại châu Phi số người Công giáo tăng 4,3%, trong khi dân số ở đây tăng 2,3%. Châu Á tăng thêm 2% số người Công giáo,

(xem tiếp trang 4)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

Đấng phục sinh nói với các môn đệ: “Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em” (Ga 20,21) Đức Giêsu cho các môn đệ được tham dự vào sứ mạng của mình. Chỉ có một sứ mạng duy nhất là sứ mạng Chúa Giêsu nhận được từ Chúa Cha. Sứ mạng của các môn đệ nối dài sứ mạng duy nhất ấy. Ai sẽ giúp các ông thực hiện sứ mạng này? Ai sẽ cho các ông sức sống để dám mở toang cánh cửa mà lên đường loan báo Tin Mừng phục sinh? Sức sống ở nơi hơi thở. Đức Giêsu phục sinh đã trao hơi thở của mình, hơi thở của sức sống thần linh cho các môn đệ. Khi được trao ban Thánh Thần, họ trở thành con người mới, sẵn sàng lên đường.

Thánh Thần chẳng ở xa mỗi người chúng ta. Ngài có mặt khi ta rung động trước một đoạn Lời Chúa, và muốn sống Lời Chúa trong đời thường. Ngài có mặt khi ta gọi tên Chúa Giêsu trên môi (1Cr 12,3), và gọi Thiên Chúa là Cha đầy lòng từ ái (Rm 8,15). Ngài có mặt khi ta muốn tiến một bước mới trong đời sống cầu nguyện, trong đời sống thiêng liêng. Thánh Thần chẳng ở xa Giáo Hội. Ngài làm cho Giáo Hội được hiệp nhất bằng cách ban những đặc sủng khác nhau cho nhiều người để họ phục vụ lợi ích chung. Ngài hiện diện nơi các vị lãnh đạo Giáo Hội, nhưng Ngài cũng có mặt nơi các nhóm giáo dân. Ngài hiện diện trong các bí tích, trong mỗi thánh lễ. Ngài thánh hóa bánh rượu để chúng trở nên Mình và Máu Đức Kitô. Thánh Thần là linh hồn của Giáo Hội; không có Ngài, Giáo Hội chỉ là một cơ cấu đáng ngờ.

Nếu chúng ta mềm mại hơn để cho Ngài dẫn dắt, nếu chúng ta bớt cứng cỏi để cho Ngài canh tân, nếu chúng ta đừng dập tắt tiếng của Ngài, thì chúng ta sẽ thấy những biến đổi kỳ diệu.

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Thánh Thần,
xin Ngài hãy đến như cơn gió mát
thổi vào đời con,
thổi vào Giáo Hội,
thổi vào thế giới,
để đem lại cho chúng con
sự tươi mới nhẹ nhàng, sự tự do
thanh thoát.

(xem tiếp trang 3)

Đức Thánh Cha Phanxicô tuyên phong các vị thánh mới

WHĐ (13.05.2013) – Ngày Chúa nhật 12-05, Đức Thánh Cha Phanxicô đã cử hành Thánh lễ tại quảng trường Thánh Phêrô và cử hành nghi thức tuyên thánh lần đầu tiên.

Các vị thánh mới gồm có 2 nữ tu người châu Mỹ Latinh và 800 vị tử đạo người Ý bị chém đầu vào thời Đế quốc Ottoman, năm 1480, vì không chịu chối bỏ đức tin. Lễ phong thánh này đã được Đức giáo hoàng Bênêdictô XVI công bố vào ngày 11 tháng 2, ngay trước khi ngài chính thức tuyên bố từ nhiệm thừa tác vụ Phêrô.

Tham dự nghi thức tuyên thánh có nhiều đoàn đại biểu của các nước có các vị thánh mới, trong đó có Tổng thống Colombia Juan Manuel Santos Calderón; cùng các vị hồng y: Đức hồng y Ruben Salazar Gomez người Colombia, Đức hồng y Francisco Robles Ortega người Mexico và Đức hồng y Oscar Rodriguez Maradiaga, Tổng giám mục Tegucigalpa, Honduras.

Trước khoảng 70 ngàn tín hữu, Đức Thánh Cha Phanxicô đã nêu cao mẫu

trong bạo lực. Xin Người ban cho họ lòng can đảm để trung thành và lấy điều thiện đáp lại điều ác”. Cuộc bách hại các Kitô hữu trên toàn thế giới, kể cả trong thế giới hiện đại ở phương Tây, –là đề tài mà Đức giáo hoàng Bênêdictô XVI đã nhiều lần nói đến– vẫn còn là một mối quan tâm chính của Đức giáo hoàng Phanxicô.



Thánh Antonio Primaldo
và các bạn chịu tử đạo

Hai nữ tu người châu Mỹ Latinh sống ở nửa đầu thế kỷ 20 đã được tôn vinh trên bàn thờ: Thánh Caterina da Siena Montoya (1874-1949), vị thánh đầu tiên của Colombia và Thánh Maria Guadalupe Garcia Zavala (1878-1963) vị thánh thứ hai của Mexico. Đức Thánh Cha ca ngợi công

việc loan báo Tin Mừng của vị thánh mà mọi người Colombia đều gọi là Mẹ Laura. Đó là một công việc mang tính sư phạm và rất hiệu quả, vì vẫn tôn trọng văn hóa của các dân tộc bản địa. Và vị thánh nữ người Mexico, Mẹ Lupita, cũng là một mẫu gương cần phải noi theo. Qua việc phục vụ các bệnh nhân và những người bị bỏ rơi, Mẹ đã cho thấy thế nào là yêu mến Chúa Giêsu nơi tha nhân, đó là “không khép lại nơi chính mình, với những vấn đề của mình, tư tưởng của mình và lợi ích của mình”.

Bài giảng của Đức Thánh Cha có nhiều chỗ ứng khẩu. Ngài nói, đối nghịch với mẫu gương yêu thương của các vị thánh là “thói tâm hồn trưởng giả” làm cho chúng ta bị tê liệt. “Đừng xấu hổ, sợ hãi hay ghê tởm



Thánh Caterina da Siena Montoya - Thánh Maria Guadalupe Garcia Zavala

khi chạm vào “thân xác Chúa Kitô”. Đức Thánh Cha kêu gọi các tín hữu hãy làm chứng cho tình yêu thương hằng ngày bằng các “cử chỉ cụ thể”. Ngài mạnh mẽ kêu gọi các Kitô hữu loan báo Tin Mừng “bằng lời nói và bằng cuộc sống”, đừng bám vào “thế giới nhỏ bé của riêng mình, vốn gây ra cho chúng ta biết bao điều xấu”. Và hãy nhớ rằng kho tàng đích thực không ở trong các công trình hay tổ chức, nhưng ở trong Chúa Kitô. ■

(Theo Radio Vatican, 12-05-2013)

Thái Lan: Khóa học dành cho những nhà đào tạo

Lần đầu tiên tổ chức tại châu Á, khóa học này mang tên Khóa học dành cho những nhà đào tạo trong các chủng viện, với chủ đề: Linh mục trong Giáo hội như sự hiệp thông đối với việc đào tạo toàn diện. Khóa học diễn ra tại Trung tâm huấn luyện mục vụ Baan Phu Waan (Baan Phu Waan trong tiếng Thái nghĩa là nơi gieo giống), thuộc Tổng giáo phận Bangkok, Thái Lan, và kéo dài ba tuần – từ ngày 15 tháng Tư đến ngày 05 tháng Năm 2013.

Baan Phu Waan là một trung tâm lớn, diện tích khoảng 500 ha. Bên trong được xây dựng thành một quần thể kiến trúc: khách sạn, nhà hưu dưỡng, trường học (trường nam và trường nữ), tiểu chủng viện, nhà sinh hoạt đa năng, hồ bơi, sân thể thao (bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, quần vợt...). Ở giữa là một hồ nước trong xanh, xung quanh các dãy nhà đều có thảm cỏ xanh, vườn cây lớn nhỏ xen kẽ nhau tạo nên một không gian thoáng đãng, êm đềm. Bước vào trung tâm, con người có cảm giác nhẹ nhàng, thanh thản bởi khung cảnh tự nhiên hữu tình với bố cục kiến trúc chặt chẽ và hợp lý. Những người phục vụ nơi đây rất nhiệt tình, vui vẻ, sẵn sàng giúp đỡ mọi người.

Khóa học dành cho người châu Á, vì thế các học viên đến từ nhiều quốc gia của châu Á. Còn các giảng viên được mời từ các quốc gia khác nhau. Tổng cộng 70 người, cả giảng viên và học viên; gồm có: Italia (4), Australia (1, Việt kiều), Philippines (4), Thái Lan (23), Malaysia (2), Pakistan (4), Myanmar (11), Việt Nam (15), Ấn Độ (3), Lào (1), và Timor-Leste (2).

Nội dung khóa học xoay quanh chủ đề về hiệp thông trong việc đào tạo linh mục, với những gợi ý và chia sẻ, thông qua những bài thuyết trình và làm việc nhóm (group work) hay những buổi hội thảo (workshop) theo chủ đề từng ngày.

Về việc đào tạo toàn diện, các học viên theo sát những hướng dẫn của Giáo hội trong việc đào tạo linh mục theo bốn chiều kích mà Tông huấn Pastores Dabo Vobis đã đề ra: nhân bản, thiêng liêng, tri thức và mục vụ.

Các tham dự viên được nghe những kinh nghiệm quý báu từ các chủng viện và các hình thức áp dụng đường hướng của Giáo hội trong hoàn cảnh quốc gia mình đang sống. Đồng thời, trong tình hiệp thông giữa các nhà

đào tạo trong chủng viện, những người tham dự còn được sống tình huynh đệ chan chứa yêu thương, đậm tình bác ái. Những câu chuyện dí dỏm bên mâm cơm, những chuyện vui buồn từ các nhóm chia sẻ hay bầu khí linh thiêng trong các giờ kinh lễ, tất cả đều toát lên tình hiệp thông giữa các nhà đào tạo, tuy có chênh lệch nhau về tuổi tác, có khi là thầy trò, nhưng tất cả cùng chung một mục đích là làm cách nào để đào tạo nên những thế hệ linh mục cho Giáo hội như lòng Chúa mong ước.

Một trong những hình thức đào tạo linh mục ngày nay là học đi đôi với hành, các tham dự viên ngoài việc học rất nặng nề và chiếm mất nhiều thời gian, ban tổ chức còn sắp xếp để các tham dự viên có thời gian vừa học vừa tham quan giải trí và học hỏi, như xem những show trình diễn của voi rất ngoạn mục và hài hước, đặc biệt các tham dự viên rất hồi hộp khi xem show biểu diễn giữa người và cá sấu, nguy hiểm và táo bạo. Ngoài ra, các tham dự viên còn được đi thăm ngôi làng văn hóa (cultural village). Nơi đây tái diễn những sắc thái văn hóa khác nhau của người Thái, từ cảnh sinh hoạt bình dân cho đến chốn trang nghiêm cung đình; từ phong tục ăn uống thôn dã cho đến nghi thức cưới hỏi trang trọng, với những nghi lễ cầu xin thần linh chúc lành cho đôi uyên ương trong nghi thức rước dâu, ly rượu mừng, động phòng..., hay những màn khiêu vũ độc đáo điêu luyện của các chàng trai cô gái Thái ở phần lễ hội, trong trang phục truyền thống dân tộc, vừa mang vẻ trang nghiêm của lễ, vừa mang nét quyến rũ gợi cảm của hội. Những nét văn hóa đặc trưng của người Thái như được hội tụ nơi đây. Các tham dự viên không chỉ nhìn xem những nét đặc thù của văn hóa Thái, mà còn hiểu hơn về đất nước, con người của người Thái trong việc bảo tồn những giá trị truyền thống văn hóa dân tộc.

Kết thúc khóa học, mọi người đều cảm thấy hài lòng, vì được học hỏi những kinh nghiệm quý báu từ các chủng viện, chia sẻ những ưu tư, những trăn trở, khó khăn trong việc đào tạo linh mục. Lần đầu tiên các nhà đào tạo chủng viện ở châu Á có dịp gặp gỡ trong mối hiệp thông với nhau để nhìn lại công việc đào tạo của mình. Các ngài sẽ không cảm thấy lẻ loi, đơn độc trong công việc cao cả này, vì bên cạnh mình còn có những người khác thuộc mọi quốc gia đang cùng mình gánh vác trọng trách lớn lao này của Giáo hội.

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

Xin Ngài hãy đến như dòng nước
chảy vào đời con,
chảy vào Giáo Hội,
chảy vào thế giới,
để cuốn trôi đi mọi nhớ nhớt, khô
cằn, cứng cõi,
và làm bật dậy
những mầm xanh sự sống nơi
chúng con.

Xin Ngài hãy đến như ngọn lửa hồng
chiếu sáng đời con,
chiếu sáng Giáo Hội,
chiếu sáng thế giới,
để chúng con không còn đồng lõa
với tối tăm,
nhưng mang trong tim một ước mơ
nóng bỏng,
đó là làm cho vũ trụ này rực sáng
Tình yêu. ■

Lm Anton Nguyễn Cao Siêu, SJ

Bầu khí của những ngày tham gia khóa học là bầu khí hiệp nhất: hiệp nhất trong cử hành, hiệp nhất trong đường hướng đào tạo linh mục, hiệp nhất trong cách làm việc, và đặc biệt hiệp nhất như anh em một nhà.

Chia tay nhau, mỗi người trở về với công việc thường ngày, mang theo những kinh nghiệm được chia sẻ và tình cảm thân thương của những người bạn đồng nghiệp trong ba tuần sống và làm việc với nhau. ■

Niên giám Tòa Thánh năm 2013

Số liệu thống kê về nữ tu cho thấy số nữ tu đã giảm mạnh trong thập kỷ qua: từ 792.000 nữ tu vào năm 2001 chỉ còn 713.000 vào năm 2011 (giảm 10%), cụ thể: châu Âu giảm 22%, châu Mỹ giảm 17% và châu Đại Dương giảm 21%. Tuy nhiên số nữ tu vẫn gia tăng tại châu Phi và châu Á, cụ thể: châu Phi tăng hơn 28% và châu Á tăng 18%. Do đó, tỉ lệ nữ tu ở châu Phi và châu Á so với tổng số nữ tu toàn cầu đã tăng từ 24,4% lên khoảng 33%, trong khi tỉ lệ này tại châu Âu và Mỹ giảm từ 74% xuống 66%.

Các ứng viên linh mục giáo phận và dòng tu trên toàn cầu tăng từ 112.244 trong năm 2001 lên 120.616 vào năm 2011 (tăng 7,5%). Cụ thể: châu Phi tăng 30,9%, châu Á tăng 29,4%; châu Âu giảm 21,7% và châu Mỹ giảm 1,9%. ■

(Theo Vatican Radio)

Cuộc gặp đại kết giữa Đức Giáo hoàng Phanxicô và Đức Giáo chủ Tawadros II

WHĐ (12.05.2013) – Sáng thứ Sáu 10 tháng Năm 2013, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã tiếp đón Đức Thượng phụ Tawadros II, Giáo chủ Giáo hội Chính thống Coptic ở Ai Cập; đây là Giáo hội Kitô giáo lớn nhất ở vùng Trung Đông nhưng cũng chịu nhiều khổ đau do hoàn cảnh chính trị của khu vực.

Sau cuộc gặp riêng giữa Đức Giáo hoàng Phanxicô và Đức Giáo chủ Tawadros II, hai vị đã có cuộc gặp chung với phái đoàn đại diện hai Giáo hội trước khi có buổi cầu nguyện đại kết. Cuộc gặp gỡ của Đức Giáo hoàng Phanxicô và Đức Giáo chủ Tawadros II là điểm nhấn nối tiếp cuộc gặp lịch sử đầu tiên diễn ra ngày 10 tháng Năm 1973 giữa Đức Giáo hoàng Phaolô VI và Đức Giáo chủ Shenouda III, đánh dấu bằng tuyên bố chung đảm bảo nỗ lực hòa giải và hiệp nhất giữa hai Giáo hội kể từ những biến cố chia rẽ năm 451. Tuyên bố năm 1973 xác định Giáo hội Công giáo và Giáo hội Chính thống giáo cùng chia sẻ những giá trị đức tin chung nơi các truyền thống tông đồ, Thiên Chúa Ba Ngôi, đời sống bí tích, và tín điều Đức Trinh Nữ Maria Mẹ Thiên Chúa.

Phái đoàn do Đức Thượng phụ Giáo chủ dẫn đầu đã bắt đầu chuyến thăm năm ngày tại Roma từ ngày 9 tháng Năm. Sau khi diện kiến Đức Thánh Cha Phanxicô, phái đoàn sẽ có các buổi trao đổi với các cơ quan Tòa Thánh, chính quyền Italia, và thăm mục vụ các cộng đồng Giáo hội Chính thống Coptic.

Trong phần diễn từ, Đức Giáo hoàng Phanxicô đã nhấn mạnh: Tuyên bố chung 40 năm trước đã ghi dấu mốc lịch sử cho tiến trình đại kết và đã mang lại nhiều hoa trái tốt đẹp đặt nền móng cho những cuộc đối thoại đại kết sâu rộng hơn giữa Giáo hội Công giáo và toàn thể Giáo hội Chính thống Đông Phương.

“Cuộc gặp gỡ hôm nay tăng cường mối liên kết hữu nghị và huynh đệ đã tồn tại” vốn được “kế thừa từ một di sản vô giá của các vị tử đạo, các thần học gia, các thánh ẩn tu và các môn đệ trung thành của Đức Kitô, những người đã làm chứng cho Tin Mừng qua các thế hệ và qua các nghịch cảnh của lịch sử”. Vì thế, diễn từ của Đức Giáo hoàng Phanxicô nêu



rõ: Chúng ta vui mừng vì hôm nay chúng ta có thể tái khẳng định những gì 40 năm trước đã được các

Đấng tiên nhiệm xác định, đó là chúng ta được hiệp nhất trong cùng một Phép Rửa mà lời nguyện chung của hai Giáo hội đã diễn tả một cách đặc biệt, và chúng ta mong đợi đến một ngày có thể hoàn thành điều Thiên Chúa ao ước là chúng ta được hiệp thông trong cùng một chén cứu độ.

Con đường hiệp thông giữa hai Giáo hội Công giáo và Chính thống giáo luôn là ước mong đại kết của cả hai Giáo hội. Đức Giáo hoàng Phanxicô cũng nhắc nhớ chuyến đi lịch sử của Đức Cố Giáo hoàng Gioan Phaolô II đến Ai Cập vào Năm Thánh 2000 và gặp gỡ Đức Cố Giáo chủ Shenouda III với niềm hi vọng rằng: Dù con đường hiệp nhất có thể vẫn còn dài nhưng chúng ta không thể quên được những những lộ trình đáng kể đã được vượt qua với những thành quả hữu hiệu soi tỏ những khoảnh khắc hiệp thông. Hơn thế nữa, Đức Giáo hoàng đã mượn tâm tình của Thánh Phaolô gửi tín hữu Côrintô, “Nếu một bộ phận nào đau, thì mọi bộ phận cùng đau. Nếu một bộ phận nào đó được vẻ vang, thì mọi bộ phận cũng vui chung” (1Cr 12,26), để chia sẻ rằng: Đây chính là giới luật cho đời sống Kitô hữu, và với ý nghĩa này chúng ta có thể nói rằng: con đường đại kết cũng có những đau khổ mang tính đại kết; như máu đào của các vị tử đạo đã đổ ra đã nảy mầm sức mạnh và sức sống cho Giáo hội, thì khi chúng ta biết chia sẻ những đau khổ thường ngày, chúng ta cũng trở thành khí cụ hữu hiệu cho sự hiệp nhất. Điều này cũng có thể được áp dụng rộng hơn giữa những người Kitô hữu và những người không phải Kitô hữu vì chính sự sẻ chia, với ơn Chúa giúp, sẽ trở sinh tha thứ và hòa giải.

Nhân dịp này, Đức Giáo chủ Tawadros II đã đề nghị lấy ngày 10 tháng Năm hằng năm là ngày kỷ niệm của hai Giáo hội và chính thức mời Đấng kế vị Thánh Phêrô thăm viếng Giáo hội Chính thống giáo tại Ai Cập, nơi Thánh sử Máccô đã thành lập cộng đồng Kitô giáo vào giữa thế kỷ thứ nhất. ■

Niên giám Tòa Thánh năm 2013

so với dân số tăng 1,2%. Sự gia tăng số người Công giáo ở Mỹ và châu Âu vẫn ổn định ở mức 0,3%, phù hợp với tỉ lệ tăng trưởng dân số. Trong năm 2011, tổng số người Công Giáo được rửa tội phân phối trên các lục địa là: 16% ở châu Phi, 48,8% ở châu Mỹ, 10,9% ở châu Á, 23,5% ở châu Âu và 0,8% ở châu Đại Dương.

Số các giám mục trên thế giới gia tăng từ 5.104 (năm 2010) đến 5.132 (năm 2011), với mức tăng tương đối là 0,55%. Khu vực gia tăng nhiều nhất là châu Đại Dương (4,6%) và châu Phi (1%), trong khi tại châu Á và châu Âu, tỉ lệ gia tăng chỉ nhỉnh hơn một chút so với mức trung bình trên toàn cầu và tỉ lệ tại châu Mỹ không thay đổi. Trong vòng hai năm qua, số giám mục của châu Mỹ và châu Âu vẫn chiếm gần 70% tổng số giám mục trên toàn thế giới.

Số linh mục giáo phận và dòng tu trên toàn cầu đã tăng 2,1% trong thập kỷ qua: từ 405.067 (31-12-2001) lên 413.418 (31-12-2011). Tuy nhiên, sự gia tăng này không đồng đều tại các khu vực: châu Phi tăng 39,5%, châu Á tăng 32%. Chỉ tính riêng năm 2011, hai châu lục này đã có thêm 3.000 linh mục. Trong khi đó, châu Mỹ vẫn giữ nguyên con số trung bình 122.000 linh mục; và tại châu Âu, số linh mục trong thập kỷ qua đã sụt giảm hơn 9%, trái ngược với mức trung bình toàn cầu.

Số phó tế vĩnh viễn đang “bùng nổ” cả trên toàn cầu và từng châu lục: năm 2001 có tổng cộng hơn 29.000 phó tế, một thập kỷ sau số phó tế lên đến 41.000 (tăng hơn 40%). Châu Âu và châu Mỹ có tỉ lệ tăng mạnh nhất. Cụ thể, trong năm 2001 châu Âu có khoảng 9.000 phó tế, đã tăng lên 14.000 vào năm 2011 (tăng hơn 43%). Tại châu Mỹ, số phó tế tăng từ 19.100 vào năm 2001 lên hơn 26.000 vào năm 2011. Số phó tế vĩnh viễn của riêng hai châu lục này chiếm 97,4% tổng số phó tế vĩnh viễn trên toàn cầu, số 2,6% còn lại thuộc châu Phi, châu Á và châu Đại Dương.

Số nam tu sĩ không phải là linh mục vẫn ổn định trong thập kỷ qua, với hơn 55.000 tu sĩ vào năm 2011. Châu Phi tăng 18,5% và châu Á tăng 44,9%. Năm 2011, số tu sĩ của hai châu lục này chiếm hơn 36% tổng số tu sĩ trên toàn cầu (tỉ lệ này trong năm 2001 là 28%). Trái lại, số tu sĩ tại châu Âu giảm 18%, châu Mỹ giảm 3,6% và châu Đại Dương giảm 21,9%.

(xem tiếp trang 3)